

# CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC BỒI THƯỜNG TOÀN BỘ VÀ KỊP THỜI TRONG BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI NGOÀI HỢP ĐỒNG

TRẦN THỊ HẠNH DUNG\*

*Nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng được quy định tại khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 làm cơ sở bảo đảm việc bồi thường đầy đủ, nhanh chóng đối với người có quyền và lợi ích của bên bị thiệt hại, bị xâm phạm; đồng thời, răn đe đối với hành vi gây ra thiệt hại. Tuy nhiên, việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả nguyên tắc này còn chịu sự ảnh hưởng của các yếu tố: tập quán xã hội, luật tục và án lệ; bên bị thiệt hại; sự tham gia của hệ thống bảo hiểm. Bài viết nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời, nhận diện những vướng mắc trong thực tiễn, từ đó, đề xuất các giải pháp bảo đảm quyền, lợi ích của các bên trong giải quyết các vụ việc bồi thường.*

*Từ khóa: Nguyên tắc; các yếu tố ảnh hưởng; bồi thường thiệt hại; hợp đồng; ngoài hợp đồng. The principle of complete and timely compensation in non-contractual damage compensation, as stipulated in Clause 1, Article 585 of the 2015 Civil Code, is the legal foundation to ensure adequate and prompt compensation for those whose rights and interests have been harmed. It also acts as a deterrent against harmful conduct. However, the full and effective implementation of this principle is influenced by various factors, including social customs, customary laws, precedents, and the insurance system's involvement. Notably, the role of the injured party is crucial in this process. This article examines these influencing factors, identifies challenges in practice, and proposes solutions to safeguard the rights and interests of parties involved in compensation cases.*

*Keywords: Principle; influencing factors; damage compensation; contract; non-contractual.*

NGÀY NHẬN: 16/12/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 10/02/2025

NGÀY DUYỆT: 17/3/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.350.2025.1121>

## 1. Đặt vấn đề

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là một chế định quan trọng của pháp luật dân sự. Khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe,

danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp

\* NCS của Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

*Bộ luật* này, luật khác có liên quan quy định khác”. Điều kiện phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đáp ứng đủ 3 yếu tố: (1) Có thiệt hại xảy ra; (2) Hành vi gây thiệt hại là hành vi xâm phạm; (3) Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi xâm phạm và thiệt hại xảy ra (Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của *Bộ luật Dân sự* về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng).

Nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời là một trong những nguyên tắc quan trọng, là yêu cầu người gây thiệt hại phải bồi thường đầy đủ mọi tổn thất, bảo đảm khắc phục mọi thiệt hại mà bên bị hại phải chịu, nhằm đưa họ trở về trạng thái ban đầu trước khi xảy ra thiệt hại.

## 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện nguyên tắc bồi thường

*Thứ nhất, quy định pháp luật.*

Pháp luật có vai trò thiết yếu trong việc bảo đảm nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, tạo sự công bằng, minh bạch và hiệu quả trong quá trình giải quyết các vụ việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; đồng thời, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên bị thiệt hại.

*Đối với nguyên tắc toàn bộ:* quy định rõ các yếu tố cấu thành thiệt hại mà người bị thiệt hại có thể yêu cầu bồi thường, xác định cách tính toán giá trị thiệt hại để bảo đảm người bị thiệt hại được đền bù một cách đầy đủ và các khoản lợi ích chính đáng khác mà đáng ra người bị thiệt hại có thể được hưởng. Đồng thời, cũng đưa ra quy định về các yếu tố giảm nhẹ trách nhiệm bồi thường hoặc miễn trừ trách nhiệm bồi thường nếu có những tình tiết nhất định, giúp bảo đảm tính công bằng trong việc áp dụng nguyên tắc này. *Bộ luật Dân sự* năm 2015 là căn cứ pháp

lý quan trọng điều chỉnh các vấn đề liên quan đến việc thực hiện nguyên tắc bồi thường toàn bộ trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định các thiệt hại, như: thiệt hại do tài sản bị xâm phạm; do sức khỏe bị xâm phạm; do tính mạng bị xâm phạm; do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

*Đối với nguyên tắc kịp thời:* quy định cụ thể về thời hạn bồi thường, từ việc thông báo thiệt hại, thương lượng bồi thường đến việc ra quyết định bồi thường giúp thúc đẩy quá trình giải quyết bồi thường diễn ra một cách kịp thời và hiệu quả. Nếu người gây thiệt hại không thực hiện việc bồi thường đúng thời hạn, pháp luật cho phép áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời hay biện pháp cưỡng chế thi hành hoặc tính lãi phạt chậm bồi thường bảo đảm nguyên tắc kịp thời được thực hiện. Chẳng hạn, *Bộ luật Tố tụng dân sự* năm 2015 quy định về thủ tục tố tụng hay thời gian giải quyết vụ án; *Luật Thi hành bản án dân sự* năm 2018 quy định về thời gian thi hành bản án cũng ảnh hưởng đáng kể đến tính kịp thời của quá trình bồi thường.

Khung pháp lý rõ ràng, minh bạch, dễ tiếp cận, đây là yếu tố đầu tiên bảo đảm việc thực hiện các nguyên tắc giúp bên bị thiệt hại sớm nhận được sự khắc phục hoặc giảm nhẹ thiệt hại, góp phần nâng cao tính khả thi của việc thực hiện nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời trong bồi thường. Ngoài ra, các cơ quan tư pháp, trọng tâm là tòa án thực hiện quyền tư pháp, bảo vệ quyền con người, quyền công dân đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm thực hiện khả thi nguyên tắc “toàn bộ và kịp thời” trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Một hệ thống tư pháp hiệu quả, minh bạch sẽ giúp giải quyết nhanh chóng các tranh chấp và bảo đảm quyền lợi cho bên bị thiệt hại. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết tranh chấp liên quan đến bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, các cơ quan tư pháp cũng gặp một số khó khăn, như: xác định thiệt hại, đánh giá

thiệt hại toàn diện; xác định nguyên nhân gây thiệt hại; xem xét nghĩa vụ giảm thiểu, hạn chế thiệt hại; hoàn cảnh kinh tế của bên có trách nhiệm bồi thường... có thể ảnh hưởng đến việc áp dụng các nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời trên thực tế.

*Thứ hai, tập quán xã hội, luật tục và án lệ.*

(1) Tập quán là quy tắc xử sự có nội dung rõ ràng xác định quyền, nghĩa vụ của cá nhân, pháp nhân trong quan hệ dân sự được hình thành và lặp đi lặp lại nhiều lần trong một thời gian dài, được thừa nhận và áp dụng rộng rãi trong một vùng, miền, dân tộc, cộng đồng dân cư hoặc trong một lĩnh vực dân sự (khoản 1 Điều 5 *Bộ luật Dân sự* năm 2015).

Tập quán được hình thành từ lâu đời, có thể ảnh hưởng đáng kể đến thực hiện các nguyên tắc trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nói chung và nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời nói riêng. Tập quán cũng được ghi nhận và xem xét trong giải quyết bồi thường thiệt hại đối với một số trường hợp cụ thể. Chẳng hạn, trường hợp súc vật thả rông mà gây thiệt hại thì chủ sở hữu súc vật đó phải bồi thường theo quy định của tập quán nhưng không được trái pháp luật, đạo đức xã hội (khoản 4 Điều 603 *Bộ luật Dân sự* năm 2015).

Trong nhiều trường hợp, tập quán giúp bổ sung hoặc làm rõ các quy định pháp luật khi luật chưa quy định chi tiết hoặc có sự không rõ ràng (khoản 2 Điều 5 *Bộ Luật Dân sự* năm 2015). Việc bồi thường thiệt hại không chỉ dựa trên các quy định pháp luật mà còn cần xem xét đến tập quán, phong tục và hoàn cảnh cụ thể của cộng đồng nơi phát sinh phía thiệt hại. Điều này tạo sự linh hoạt trong việc áp dụng pháp luật, giúp bảo vệ quyền lợi của người bị thiệt hại một cách công bằng và hợp lý. Vì vậy, tập quán có thể hỗ trợ việc thực hiện nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, vừa làm rõ những điều chưa

được quy định cụ thể trong pháp luật, bảo đảm tính công bằng, hiệu quả trong quá trình bồi thường.

(2) Luật tục là chuẩn mực, quy ước chung của một cộng đồng, nếu ai trong cộng đồng vi phạm quy ước chung đó thì phải gánh chịu những hậu quả xấu về tài sản, thậm chí cả về thể xác và tinh thần<sup>1</sup>. Luật tục có thể ảnh hưởng đến cách đánh giá mức độ thiệt hại và phương thức bồi thường, các loại thiệt hại cần bồi thường bảo đảm bồi thường được thực hiện đầy đủ. Chẳng hạn, dân tộc Êđê và M'ông ở Tây Nguyên đều có luật tục về bồi thường thiệt hại: người gây thiệt hại là người có trách nhiệm bồi thường; mức bồi thường căn cứ vào kết quả lỗi của người gây thiệt hại; nguyên tắc bồi thường thiệt hại ngang giá; ngoài khoản bồi thường vật chất, người gây thiệt hại còn phải thực hiện những nghi lễ nhất định để chuộc lỗi.

Luật tục Êđê quy định trong trường hợp bồi thường thiệt hại do gia súc gây ra, chủ sở hữu bồi thường là ngang giá, mức bồi thường không chỉ là thiệt hại trên thực tế mà còn phải bồi thường các khoản thiệt hại khác (Điều 223 Luật tục Êđê). Hay Luật tục M'ông quy định hành vi của người đốt rẫy để cháy sang rẫy của người khác là có lỗi vô ý, phải bồi thường<sup>2</sup>.

(3) “Án lệ” không phải là thuật ngữ hoàn toàn mới trong nền lập pháp Việt Nam, lịch sử pháp lý nước ta đã có những quy định về án lệ, từ thế kỷ XV, *Bộ luật Hồng Đức* đã có nhiều điều khoản mang dấu ấn, sự tổng kết từ “án lệ”<sup>3</sup>. Hiện nay, định chế án lệ tại Việt Nam được điều chỉnh tại Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP ngày 18/6/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về quy định lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ án lệ, trong đó quy định: “Những lập luận, phán quyết trong bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án về một vụ việc cụ thể được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao lựa chọn và được Chánh án

Tòa án nhân dân tối cao công bố là án lệ để các Tòa án nghiên cứu, áp dụng trong xét xử”. Vì vậy, án lệ mang bản chất là những phán quyết của Tòa án chứa đựng những nguyên tắc pháp lý cơ bản để điều chỉnh các quan hệ xã hội mới phát sinh mà pháp luật chưa thể điều chỉnh hay những mâu thuẫn, khiếm khuyết của hệ thống pháp luật.

Việc áp dụng tập quán, luật tục và án lệ trong xét xử không chỉ bổ khuyết cho pháp luật (vì nhà làm luật không thể dự liệu được hết mọi vấn đề pháp lý có thể nảy sinh trong đời sống xã hội) mà còn giúp hệ thống tư pháp trở nên linh hoạt hơn, phù hợp với thực tiễn và bảo đảm công bằng. Tuy nhiên, việc xem xét áp dụng tập quán, luật tục hay án lệ còn ít và thường gặp khó khăn trong việc kết hợp các yếu tố này trong quá trình xét xử do chưa có quy định chi tiết về điều kiện, phạm vi và trình tự áp dụng.

*Thứ ba, năng lực của bên bị thiệt hại.*

Bên bị thiệt hại cung cấp đầy đủ bằng chứng chứng minh rõ ràng về mức độ thiệt hại, tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền sẽ có cơ sở khoa học để xác định chính xác số tiền bồi thường, tránh tình trạng bồi thường quá cao hoặc quá thấp, từ đó, đưa ra phán quyết công bằng, phù hợp với quy định của pháp luật. Ngoài ra, việc cung cấp đầy đủ chứng cứ sẽ giúp quá trình giải quyết vụ việc được diễn ra nhanh chóng, tránh kéo dài; đồng thời, giảm thiểu chi phí và thời gian cho cả hai bên.

Ngược lại, trong trường hợp bên bị thiệt hại không cung cấp đủ bằng chứng hoặc bằng chứng không thuyết phục, tòa án có thể quyết định từ chối yêu cầu bồi thường của người bị thiệt hại hoặc chỉ chấp nhận bồi thường một phần thiệt hại và số tiền bồi thường có thể sẽ không tương xứng với thiệt hại thực tế. Điều này, tạo cơ hội cho người gây thiệt hại có thể lợi dụng để chối bỏ trách nhiệm hoặc giảm thiểu trách nhiệm bồi thường, ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của bên bị thiệt hại.

Trên thực tế, một số thiệt hại rất khó chứng minh, như thiệt hại về tinh thần, thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm. Vì vậy, người yêu cầu bồi thường thiệt hại có thể không cung cấp đầy đủ bằng chứng hoặc tài liệu cần thiết để chứng minh yêu cầu của họ, điều này gây khó khăn cho các cơ quan tư pháp trong việc đưa ra quyết định.

*Thứ tư, sự tham gia của hệ thống bảo hiểm.*

Bảo hiểm đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm khả năng bồi thường toàn bộ và kịp thời, bảo đảm quyền lợi một cách nhanh chóng, không chỉ giúp cá nhân, tổ chức giảm thiểu rủi ro tài chính mà còn góp phần ổn định xã hội. Đặc biệt, trong một số trường hợp liên quan bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ, tài sản gây ra, các biện pháp như bảo hiểm trách nhiệm dân sự có thể hỗ trợ quá trình bồi thường giúp bên bị thiệt hại có thể nhận được khoản bồi thường đầy đủ và kịp thời mà không hoàn toàn phụ thuộc vào khả năng tài chính của bên gây thiệt hại.

Tuy nhiên, trở ngại của yếu tố này là quá trình xác minh và chi trả của các công ty bảo hiểm cần phải nhanh chóng và chính xác. Mặt khác, phí bảo hiểm cao có thể là gánh nặng đối với cá nhân và doanh nghiệp.

**3. Một số giải pháp khắc phục**

*Một là, hoàn thiện khung pháp lý.*

Cần có các quy định pháp luật rõ ràng, minh bạch và chặt chẽ về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, bao gồm việc cụ thể hóa các nguyên tắc bồi thường, xác định rõ các loại thiệt hại được bồi thường, quy trình giải quyết bồi thường và cơ chế kiểm soát, giám sát việc thực hiện. Hệ thống pháp luật phải bảo đảm công bằng cho cả bên gây thiệt hại và bên bị thiệt hại; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời.

Ngoài ra, cần bổ sung các quy định về các trường hợp ngoại lệ của nguyên tắc bồi



thường toàn bộ, như giả định rủi ro, sự đồng ý của nạn nhân gây thiệt hại vì lợi ích công... giúp bảo đảm tính công bằng trong việc áp dụng nguyên tắc trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Những quy định này giúp việc xác định mức bồi thường toàn bộ và không bỏ sót bất kỳ tổn thất nào, bảo đảm người bị thiệt hại được đền bù đầy đủ chính đáng.

*Hai là, nâng cao năng lực hiệu quả của các cơ quan thực thi pháp luật.*

Cần thay đổi tư duy, nâng cao nhận thức của đội ngũ thẩm phán và cơ quan tư pháp đối với vai trò của tập quán, luật tục và án lệ trong xét xử; điều này giúp bảo đảm tính linh hoạt và tính phù hợp của đặc thù mỗi vụ việc, mỗi địa phương trong quy trình xử lý các vụ việc về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Tiếp tục thực hiện việc xét xử và công bố công khai những bản án, vụ việc được Tòa án giải quyết lên Cổng thông tin điện tử nhằm bảo đảm quá trình xét xử vụ án của Tòa diễn ra công bằng, khách quan, minh bạch. Qua đó, bảo đảm tốt nhất được quyền và lợi ích hợp pháp giữa các bên liên quan. Đồng thời, nên thiết lập nhiều hòm thư góp ý, tổng đài để tiếp nhận các thông tin, các sai phạm để các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết có các biện pháp xử lý kịp thời, tránh những hành vi đó tiếp diễn, gây hậu quả đáng tiếc ảnh hưởng lớn đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên tại các cơ quan thực thi pháp luật để họ nắm vững quy định pháp luật và có kỹ năng giải quyết tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng một cách hiệu quả. Xây dựng các chương trình đào tạo ngắn hạn, chuyên sâu về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, kỹ năng đánh giá các thiệt hại; nghiên cứu, xem xét áp dụng tập quán, luật tục và các án lệ vào quá trình giải quyết bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Tiếp tục đầu tư xây dựng và nâng cấp các cơ sở làm việc, trang bị đầy đủ các thiết bị hiện đại để nâng cao hiệu quả làm việc của các cơ quan tư pháp. Cải tiến quy trình làm việc và áp dụng các công nghệ tiên tiến trong quản lý và xử lý thông tin, giúp tăng cường hiệu suất làm việc và bảo đảm tính minh bạch trong quá trình thực thi pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của cơ quan tư pháp để khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong việc giải quyết bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

*Ba là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân.*

Công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật cần được thực hiện một cách liên tục, có hệ thống và phù hợp với từng đối tượng. Các phương tiện thông tin đại chúng, các chương trình giáo dục tại trường học và các hoạt động cộng đồng là những kênh hiệu quả để truyền đạt thông tin pháp luật.

Cần tổ chức các buổi tư vấn pháp luật miễn phí nhằm hỗ trợ người dân nắm vững các quy định pháp luật và áp dụng vào thực tế một cách chính xác và hiệu quả. Đồng thời, giúp họ hiểu rõ về quyền và nghĩa vụ của mình và các thủ tục tố tụng về giải quyết tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Từ đó, bên bị thiệt hại, bên gây thiệt hại, bên có trách nhiệm tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và xây dựng một xã hội có ý thức tuân thủ pháp luật, bảo đảm công bằng cho tất cả người dân.

*Bốn là, xây dựng cơ chế khuyến khích giải quyết tranh chấp khác ngoài tòa án.*

Khi giải quyết tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nếu sử dụng các phương thức, như: thương lượng, hòa giải... không chỉ về phía nguyên đơn hay bị đơn sẽ có lợi ích trong việc tránh các thủ tục tố tụng kéo dài cũng như giảm thiểu chi phí (chi phí tố tụng, chi phí phải trả phí cho người bào

chữa hay luật sư). Ngoài ra, cơ chế này giúp các bên tự ngồi lại giải quyết, giảm thiểu khối lượng công việc của họ, cho phép họ tiếp nhận thêm các yêu cầu bồi thường. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giải quyết các tranh chấp về bồi thường thiệt hại một cách nhanh chóng và hiệu quả. Các cơ chế này cần được xây dựng một cách minh bạch, rõ ràng và công bằng, bảo đảm quyền lợi của cả hai bên trong quá trình giải quyết tranh chấp.

*Năm là, nâng cao trách nhiệm tham gia của các tổ chức bảo hiểm.*

Cần đa dạng các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với khả năng tài chính của từng bên mua bảo hiểm, đặc biệt là các sản phẩm bảo hiểm liên quan đến bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Đồng thời, cần có các chính sách hỗ trợ và khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm cũng như tăng cường năng lực quản lý và giám sát của các cơ quan bảo hiểm để bảo đảm tính minh bạch và hiệu quả trong quá trình bồi thường. Trong đó, xem xét các khoản phí bảo hiểm phù hợp với nhiều đối tượng và trong nhiều trường hợp có thể giảm khoản phí đối với các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng dễ bị tổn thương trong xã hội.

Tăng cường tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của bảo hiểm để nâng cao nhận thức của người dân và cần đa dạng các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với khả năng tài chính của từng bên mua bảo hiểm, đặc biệt là các sản phẩm bảo hiểm liên quan đến bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Đồng thời, cải thiện quy trình giải quyết bồi thường, giảm thời gian chờ đợi, tăng tính công khai, minh bạch.

#### 4. Kết luận

Để thực hiện tốt nguyên tắc bồi thường toàn bộ và kịp thời trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng phụ thuộc nhiều vào hệ thống pháp luật, khả năng chứng minh thiệt hại của bên bị thiệt hại và các yếu tố ảnh hưởng khác, các yếu tố này đan xen, tác động

và ảnh hưởng lẫn nhau. Việc bảo đảm đáp ứng đầy đủ các yếu tố này sẽ giúp việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đạt hiệu quả cao hơn, bảo vệ quyền lợi của bên bị thiệt hại một cách công bằng, hợp lý và kịp thời □

#### Chú thích:

1, 2. 4 ví dụ điển hình về việc áp dụng tập quán trong xét xử dân sự. <https://thuvienphapluat.vn>, truy cập ngày 24/11/2024.

3. Điều 396 Bộ luật Hình sự quy định: “Ông tổ là Phạm Giáp sinh con gái trưởng là Phạm Át, thứ là Phạm Bình. Ông tổ Phạm Giáp có ruộng đất hương hỏa 2 mẫu đã giao cho con trưởng là Phạm Át giữ. Phạm Át đã đem 2 mẫu ấy nhập vào với ruộng đất của mình mà chia cho các con, chỉ còn 5 sào để cho con trai của Phạm Át giữ làm hương hỏa. Con trai của Phạm Át lại sinh toàn con gái mà con thứ là Phạm Bình có con trai lại có cháu trai, thì số 5 sào hương hỏa hiện tại phải giao lại cho con trai, cháu trai Phạm Bình. Nhưng không được đòi lại cho đủ 2 mẫu hương hỏa của tổ trước mà sinh cạnh tranh.”

#### Tài liệu tham khảo:

1. Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2015). *Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐTP về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ.*

2. Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2019). *Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP ngày 18/6/2019 về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ.*

3. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2022). *Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.*

4. Quốc hội (2015). *Bộ luật Dân sự năm 2015.*

5. Quốc hội (2015). *Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.*

6. Phùng Trung Tập (2017). *Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Luật Dân sự Việt Nam (Bình giải và áp dụng).* H. NXB Công an Nhân dân.

7. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (2019). *Sách tình huống pháp luật hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (Bình luận bản án).* H. NXB Hồng Đức.